

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: 170/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Hà, ngày 28 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 227/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1975

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 3, phường A, thành phố Đ, tỉnh T;

Chỗ ở: Số nhà 29 đường Phạm Như X, phường K, thành phố N;

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1968

Địa chỉ: Khu phố 3, phường B, thành phố Đ, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Văn D (*Giấy chứng nhận kết hôn số: 366, do Ủy ban nhân dân Phường A, thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh T cấp ngày 08 tháng 3 năm 1993*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Văn D có 04 người con, Nguyễn Tiến Đ1, sinh năm 1993; Nguyễn Tiến Đ2, sinh năm: 1995; Nguyễn Tiến T, sinh năm: 1998, Nguyễn Tiến N, sinh ngày 05/3/2000.

Các cháu Đ1, Đ2, T, N đã thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên bà Lý và ông Dũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Phạm Thị L chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu

tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0000216, ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Bà L đã nộp đủ án phí).

Trả lại cho bà Phạm Thị L số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- UBND Phường A, thành phố Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vũ Xuân